

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 2

“ĐÔI BÀN TAY”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 14/10 - 18/10/2024

Người thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ 2 ngày 14 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Đôi bàn tay bé

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc bài thơ, trẻ hiểu nội dung bài thơ.
- Trẻ đọc và trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng. Thể hiện được âm điệu của bài thơ
- Trẻ tích cực trong các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh minh họa bài thơ “Đôi bàn tay bé”
- Nhạc bài hát: Tìm bạn thân

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cho trẻ chơi trò chơi “Tôm cua cá”

+ Các con vừa chơi trò chơi gì? Tay các con đâu?

+ Các con dùng tay đẹp của chúng mình làm gì?

-> Đôi bàn tay giúp chúng ta làm rất nhiều điều, ngoài ra đôi bàn tay còn giúp chúng ta thể hiện tình cảm, để biết được đôi bàn tay còn giúp chúng ta điều chúng mình cùng đến với bài thơ “đôi bàn tay” của tác giả” Nguyễn Lãm Thắng.

2. Dạy trẻ đọc thơ: “Đôi bàn tay bé”- (TG: Nguyễn Lãm Thắng)

- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Cô nói nội dung: Bài thơ nói về đôi bàn tay bé xíu nhưng lại rất siêng năng, bàn tay biết sâu kim cho bà, nhặt rau giúp mẹ, tưới cây cho ông, chép thơ tặng bố và đôi bàn tay còn biết dỗ dành khi em khóc. Khi học bài thì đôi tay biết giờ tay phát biểu.

- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa trên máy tính

- Cả lớp đọc cùng cô 3 lần.

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

* Đàm thoại

- Cô hỏi tên bài thơ, tên tác giả?

- Đôi bàn tay bé có quan trọng không? Vì sao?

- Đôi bàn tay bé đã làm được những công việc gì?

- Để bảo vệ đôi bàn tay thì chúng mình phải làm gì?

- Cô GD trẻ: Phải biết giúp đỡ những người thân yêu trong gia đình, biết bảo vệ, giữ gìn đôi bàn tay luôn sạch sẽ

3. Kết thúc:

- Cho trẻ đọc luân phiên bài thơ 1 lần

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

STEAM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Khám phá nguyên liệu làm khẩu trang

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. Khoa học (S)

1. (S)Khoa học: Chất liệu làm khẩu trang phải mềm, không khí lưu thông qua được, dễ thở, ngăn giọt bắn và vi khuẩn, bảo vệ sức khỏe cho mọi người.
2. (T)Công nghệ: Sử dụng bút, ti vi, vi deo, 1 số hình ảnh và các thông tin trên Internet,..
3. (E)Kỹ thuật: Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra khẩu trang. Thiết kế khẩu trang có quai đeo, có nhiều lớp, ngăn được giọt bắn và vi khuẩn.
4. (M)Toán học: Đếm số lượng quai đeo, đo kích thước Chiều dài, chiều rộng của chiếc khẩu trang, hình dáng chiếc khẩu trang có hình chữ nhật, các lớp khẩu trang.
5. (A) Nghệ thuật: Vẽ thiết kế màu sắc, trang trí và tạo hình cho chiếc khẩu trang
6. Kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác, phản biện, giao tiếp, làm việc nhóm...

II. NGUYÊN VẬT LIỆU (KHI LÀM LỘC LẠI TỪNG CÂU SAOCHO PHÙ HỢP)

- Máy tính, kéo, ghim bấm, vải, giấy ăn, Bóng kính, dây chun co giãn, bút, thước kẻ, giấy vẽ thiết kế, bìa, xốp, lưới vải, keo dán, bút màu
- Các loại vải mềm, cứng, nhẵn, nhăn, ráp, các loại nilon, bìa cứng, vải khẩu trang sử dụng 1 lần, rô đụng
- Nhạc bài hát trong chủ đề, 1 số đồ dùng khác

II. QUY TRÌNH

***E1: Thu hút**

Tình huống:

- Cho trẻ xem video mọi người khi ra đường, hay làm việc tại các công trình xây dựng đều đeo khẩu trang
- Hỏi trẻ: Con quan sát thấy cái gì?
- Tại sao mọi người khi ra ngoài và làm việc lại đeo khẩu trang?

- Vậy chúng mình có biết chất liệu gì làm nên chiếc khẩu trang ko?

-> Cô và trẻ cùng nhau tìm hiểu, làm và tạo ra những chiếc khẩu trang

***E2: Khám phá**

- Cô đưa ra nguyên vật liệu và cho trẻ kể tên các nguyên vật liệu

- Cô cùng trẻ khám phá về cấu tạo, các nguyên vật liệu có thể làm ra khẩu trang, có thể sử dụng được, ngăn được giọt bắn, vi khuẩn.

- Cô đưa ra yêu cầu về chất liệu làm khẩu trang

+ Khi đeo lên phải ko cứng, khi đeo lên ko đau phải thở được

+ Chất liệu phải ngăn được giọt bắn

- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chí

- Để biết chất liệu mềm hay cứng các con phải làm gì?

*Cô làm mẫu: Cầm, sờ áp vào má

+ Nếu con thấy chất liệu mềm, dễ chịu thì dùng được, nếu cứng đau thì sẽ ko dùng được

+ Để biết chất liệu này không khí lưu thông qua được ko con phải làm gì?

- Cô áp chất liệu vào mũi và thở

- Cô đưa ra các nguyên liệu cho mỗi nhóm.

- Cô yêu cầu nhóm chọn nguyên vật liệu , cho trẻ lựa chọn nguyên liệu

- Cho trẻ thảo luận, thỏa thuận nhóm

+ Trẻ dự đoán cách sắp xếp các nguyên liệu và cách làm khẩu trang có thể đeo được, có tác dụng ngăn giọt bắn.

+ Cho trẻ thử nghiệm chơi với các nguyên liệu xem nguyên vật liệu nào làm ra khẩu trang và có tác dụng ngăn giọt bắn.

- Trẻ làm thí nghiệm ghi kết quả vào bảng ghi chép sau lần thí nghiệm

* Tổng kết chọn cách sắp xếp các nguyên liệu cho trẻ trải nghiệm.

***E3: Giải thích**

- Trẻ giải thích kết quả thí nghiệm nhóm

- Trình bày cách làm của nhóm mình.

- Cô đưa ra câu hỏi gợi ý: Nhóm khám phá chất liệu nào?
- + Trong số chất liệu khám phá thấy chất liệu làm giấy ? vì sao?
- + Nhóm của con đã làm như thế nào để tạo ra sản phẩm chiếc khẩu trang giấy này?
- + Tại cô thấy chất liệu mềm mà ko gắn hình trái tim hay bông hoa?
- Cách làm ntn để biết không khí không lưu thông được
- + Vậy các nguyên vật liệu nào làm được khẩu trang ?
- + Các nguyên vật liệu nào không làm được?
- > Cô kết luận: Chất liệu làm khẩu trang đảm bảo tiêu chí: Mềm, hít thở được, ngăn giọt bắn được khẩu trang?
- + Qua việc chế tạo làm ra sản phẩm này con rút ra kết luận là gì?
- + Nguyên liệu làm ra khẩu trang (Cứng, mềm, dễ thở hay không dễ thở, có tác dụng ngăn giọt bắn hay không?)
- + Có thể làm được khẩu trang không?
- Cô và trẻ cùng kết luận: Muốn tạo ra sản phẩm khẩu trang giấy có thể sử dụng được, có tác dụng ngăn giọt bắn thì chúng ta cần có các nguyên liệu như giấy lụa, dây chun co dãn, ghim, keo dán, băng dính, bút màu thì sẽ làm chiếc khẩu trang giấy sử dụng được, có tác dụng ngăn giọt bắn.

***E4: Củng cố/ mở rộng**

- Trẻ tìm giấy báo, vải dạ, giấy màu, xốp màu làm khẩu trang chất liệu phù hợp cỡ to hơn cho bố mẹ
- Tiến hành chế tạo ra chiếc khẩu trang giấy

***E5: Đánh giá- Quan sát trình tự trẻ hoạt động**

- Đánh giá bảng ghi chép trẻ
- Trẻ tự đánh giá theo tiêu chí
- + Các con có nhận xét gì về hoạt động trong ngày hôm nay
- + Chúng ta đã làm những gì?
- + Thí nghiệm nào chúng ta đã thực hiện và rút ra kết luận gì?
- + Sản phẩm chúng ta đã làm là gì?
- + Hôm nay các con làm việc ntn? Có vui ko?

- Cô cứng cổ, nx chung.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Tết dây ba (Vận động tinh)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết cách dùng các ngón tay để tết dây ba
- Rèn cho trẻ kỹ năng tết dây ba và củng cố kỹ năng thắt, buộc dây của đôi bàn tay.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Dây đủ số lượng trẻ.
- Nhạc bài hát về chủ đề.

III. TIẾN HÀNH:

1. Ôn định tổ chức

- Trò chuyện về chủ đề
- + Đôi bàn tay có thể làm những việc gì?
- > Dẫn dắt trẻ vào bài

2. Tết dây 3

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “trời tối trời sáng” và xuất hiện sợi dây.
- Cho trẻ đoán sợi dây.
- + Với những sợi dây này chúng mình sẽ làm gì?
- Có rất nhiều cách làm với những sợi dây nhưng hôm nay cô và chúng mình hãy cùng tết dây ba nhé.
- Cô hỏi trẻ để tết được dây ba phải làm như thế nào?
- Gọi trẻ lên tết dây.
- Cô hướng dẫn trẻ cách tết dây, vừa làm mẫu, cô vừa giải thích:
- + Tết dây 3: Lấy 3 sợi dây, buộc mỗi ở đầu. Lấy 1 sợi bên phải vắt sang trái đặt trên sợi ở giữa sau đó kéo sợi ở giữa sang phải, lấy sợi bên trái vắt sang phải đặt lên trên sợi ở giữa, cứ như vậy đan đến hết sợi dây. Sau đó dùng dây chun buộc lại.
- Thời gian là 1 bản nhạc chúng mình hãy nhanh tay tết thành những sợi dây thật đẹp.
- Cô cho trẻ về 3 nhóm ngồi thành vòng tròn và thực hiện tết dây
- Trong lúc trẻ thực hiện cô nhắc nhở và giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
- Cô nhận xét khái quát kết quả của trẻ.
- Cô hỏi trẻ với sợi dây mình vừa tết xong sẽ chơi được những trò chơi gì?

* TC “Đi trên dây”

- Cô dẫn dắt để giới thiệu trò chơi: Với những sợi dây chúng mình vừa đan tết chúng mình chơi được rất nhiều trò chơi. Hôm nay cô và chúng mình cùng chơi trò chơi “Đi trên dây”
- Để đi được trên dây chúng mình phải làm như thế nào?
- Mời 2 trẻ lên chọn mỗi trẻ 5 dây tết đẹp. (Những dây còn lại sẽ để vào rổ).
- Chia làm 2 đội chơi mời mỗi đội 2 trẻ lên giúp cô nối dây.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

3. Kết thúc:

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 17 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Câu chuyện tay trái, tay phải

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên các nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện
- Trẻ dùng ngôn ngữ của mình để trò chuyện và trả lời một số câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sa bàn, video câu chuyện tay trái, tay phải
- Rối dẹt

III. TIẾN HÀNH

1. Ôn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài hát “Đôi bàn tay”
- + Bài hát nói về điều gì ?
- + Đôi bàn tay dùng để làm gì?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với câu chuyện: Câu chuyện tay trái, tay phải.

2. Truyện: Câu chuyện tay trái, tay phải

- Cô giới thiệu: “Câu chuyện tay trái, tay phải”
- Cô kể chuyện lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giảng nội dung truyện: Kể về tay phải tay trái. Tay phải luôn cho là mình làm tất cả mọi việc, nhưng nếu không có tay trái thì con người không thể đánh răng, mặc áo và làm nhiều việc khác một cách nhanh chóng gọn gàng được. Vì vậy tay phải và tay trái đều rất quan trọng
- Cho trẻ chơi trò chơi “Quét nhà giúp mẹ ”.
- Cô kể lần 2: kết hợp với sa bàn

3. Đàm thoại:

- Cô vừa kể câu chuyện gì?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Tay phải và tay trái là 2 người bạn như thế nào?
- Tay phải đã giúp mẹ những công việc gì?
- Tay phải đã quát mắng tay trái ra sao?
- Khi tay phải mắng thì tay trái đã làm gì? Có giúp tay phải nữa không?
- Khi tay trái không giúp đỡ tay phải thì điều gì đã xảy ra?
- Tay phải đã cảm thấy thế nào?
- Cuối cùng thì tay phải đã năn nỉ nói gì với tay trái?
- Khi tay trái giúp đỡ tay phải thì mọi việc của con người diễn ra như thế nào?
- Qua câu chuyện con biết được điều gì?
- Khái quát giáo dục trẻ: Trong cuộc sống hàng ngày các con phải biết tôn trọng không coi thường người khác. Biết đoàn kết giúp bạn trong mọi công việc. Và phải biết giữ gìn đôi bàn tay sạch sẽ.

- Cho trẻ nghe kể chuyện trên máy vi tính.

-> Nhận xét chung.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 18 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Dạy KNCH: Đôi bàn tay

Hát nghe: Bàn tay mẹ

TCAN: Nghe nhạc đoán tên bài hát

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu bài hát “Đôi bàn tay”. Trẻ biết cách chơi trò chơi và chú ý nghe cô hát.
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin hát thể hiện trước cả lớp.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: Đôi bàn tay, bàn tay mẹ, Em có đôi bàn tay trắng tinh, khúc hát đôi bàn tay, Năm ngón tay ngoan

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Trò chuyện với trẻ về ích lợi của đôi bàn tay
- Cô hỏi trẻ. Tay con đâu? Tay dùng để làm gì? (Cầm nắm đồ vật, cầm bút viết...)
- Cô khái quát lại: Tay có rất nhiều ích lợi, để đôi tay mạnh khỏe chúng mình phải chăm sóc, giữ gìn...
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bài hát “Đôi bàn tay”

2. Dạy trẻ KNCH “Đôi bàn tay”

- Cô giới thiệu bài hát “Đôi bàn tay”
- Cô hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với nhạc.
- Cô giảng nội dung bài hát nói về hai bàn tay như 2 bông hoa, yêu quý đôi bàn tay, không để tay nghịch bẩn. Biết giữ gìn vệ sinh. Là giữ sức khỏe chính mình.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2: không nhạc.
- Dạy trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần (lần 3 hát kết hợp với nhạc)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai động viên trẻ kịp thời)
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô giới thiệu vận động múa
- Cô cho cả lớp hát và vận động cùng với cô 1- 2 lần.
- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả và hát lại bài hát 1 lần.

3. Trò chơi âm nhạc: “Nghe nhạc đoán tên bài hát”

- Cô giới thiệu trò chơi, và cho trẻ nói cách chơi, luật chơi
- Cách chơi, luật chơi: Cô chuẩn bị nhạc một số bài hát. Nhiệm vụ của trẻ sẽ nghe nhạc và đoán tên bài. Nếu đoán đúng thì bạn đó sẽ được khen. Nếu sai thì bạn chơi sẽ hát 1 bài hoặc nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô chú ý bao quát, khuyến khích trẻ chơi tốt)

4. Hát nghe “Bàn tay mẹ” (Tác giả: Bùi Đình Thảo)

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 1.
- Nói nội dung bài hát: Bài hát nói về đôi bàn tay mẹ làm tất cả cho con. Qua đó thể hiện tình yêu bao la mẹ dành cho con.

- Cô hát lần 2 : kết hợp động tác minh họa (khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô)

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

HPCM: